

**CHƯƠNG TRÌNH
Xúc tiến đầu tư vào Hà Tĩnh năm 2020**

Thực hiện Văn bản số 6434/BKHĐT-ĐTNN ngày 05/9/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư năm 2020; Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh năm 2020, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. Kết quả đạt được

1. Thu hút các dự án đầu tư

Trong năm 2019, toàn tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 108 dự án, trong đó có: 102 dự án trong nước với số vốn 5.900 tỷ đồng; 6 dự án FDI với tổng số vốn 12,8 triệu USD. Trong tổng số 108 dự án chấp thuận trên, UBND tỉnh chấp thuận 90 dự án (89 dự án trong nước và 01 dự án đầu tư nước ngoài); Ban Quản lý Khu tế tỉnh chấp thuận 18 dự án (13 dự án trong nước và 05 dự án đầu tư nước ngoài); Các dự án chủ yếu thuộc các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ du lịch, giáo dục,...

Đặc biệt, ngoài các dự án lớn đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch, trong năm 2019 đã thu hút một số dự án lớn đầu tư về lĩnh vực công nghiệp như: Nhà máy sản xuất, chế biến lâm sản tiêu thụ nội địa và xuất khẩu tại KKT Vũng Áng của Công ty TNHH MTV năng lượng An Việt Phát (1.287 tỷ đồng); Nhà máy sản xuất hàng may mặc xuất khẩu ApparelTech Hà Tĩnh của Công ty TNHH ApparelTech Hàn Quốc) tại Cụm công nghiệp Đức Thọ (138 tỷ đồng); Hệ thống cung cấp khí LPG, LNG cho Khu công nghiệp của Công ty TNHH PCG Phú Vinh (163,8 tỷ đồng); Nhà máy sản xuất bao bì dán đáy công suất 40.000.000 sp/năm (138,5 tỷ đồng); Khu bồn hoá dầu, hoá chất cơ bản tại Khu kinh tế Vũng Áng (201 tỷ đồng); Công ty CP Tập đoàn Nguyễn Hoàng đầu tư dự án Thành phố giáo dục Quốc tế (1.329 tỷ đồng)

Hiện nay, đang có nhiều nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước nghiên cứu, đề xuất đầu tư vào Hà Tĩnh như: Tập đoàn T&T tìm hiểu đầu tư Dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí Đảo Xuân Giang 2 và Dự án Khu đô thị thương mại dịch vụ biệt thự sinh thái Nam Cầu Phủ; Tập đoàn FLC tìm hiểu đầu tư dự án Tổ hợp Sân golf, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị biển FLC Thiên Cầm và Dự án Khu đô thị thông minh FLC Hà Tĩnh; Công ty Crystal Bay tìm hiểu đầu tư dự án Công viên trung tâm và khu đô thị Lam Hồng

Garden Park City; Công ty China Conch Venture Holdings Limited đầu tư dự án Nhà máy đốt rác phát điện tại thị xã Hồng Lĩnh; Công ty Công ty Silavon SSP GmbH - Cộng hòa LB Đức đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy sản xuất thép không gỉ tại KKT Vũng Áng (khoảng 1 tỷ USD); Công ty Điện khí Siemens (CHLB Đức) và Công ty Samsung C&T (Tập đoàn Samsung Hàn Quốc) đề xuất đầu tư Nhà máy điện khí tại KKT Vũng Áng với tổng mức đầu tư khoảng 1,5-1,8 tỷ USD...

Đến nay toàn tỉnh có trên 1.375 dự án đầu tư trong và ngoài nước với tổng vốn đăng ký trên 112.900 tỷ đồng và 13,6 tỷ USD; là tỉnh đứng thứ 9 cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với trên 70 dự án có tổng vốn đầu tư gần 13 tỷ USD.

2. Các hoạt động xúc tiến đầu tư

Triển khai thực hiện Chương trình Xúc tiến đầu tư vào Hà Tĩnh năm 2019, thời gian qua tỉnh đã chủ động triển khai các hoạt động XTĐT nhằm quảng bá, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Hà Tĩnh. Các hoạt động cụ thể gồm:

- Tham dự các sự kiện như: Hội nghị 9 tỉnh, 3 nước Thái Lan - Lào - Việt Nam có sử dụng đường 8 và đường 12; Hội nghị Xúc tiến đầu tư và Quảng bá du lịch Vùng duyên hải Miền Trung, Lễ công bố Chỉ số PCI năm 2018, Hội thảo Gặp gỡ Giao thương doanh nghiệp Việt Nam – Hàn Quốc 2019; Hội thảo xúc tiến đầu tư “Cơ hội tham gia chuỗi giá trị toàn cầu”; Hội thảo đầu tư, Thương mại Việt Nam - Hàn Quốc; Hội nghị “Gặp gỡ Nhật Bản – Khu vực Bắc Trung Bộ 2019” tại Nghệ An; Tổ chức Hội thảo kết nối đầu tư phát triển du lịch tỉnh Hà Tĩnh; Hội thảo kết nối các doanh nghiệp cung cấp nguyên vật liệu cho công nghiệp sản xuất gang thép và các doanh nghiệp đầu tư sản xuất các sản phẩm sử dụng nguyên liệu thép...Cung cấp tài liệu về tiềm năng, lợi thế, các dự án kêu gọi đầu tư, tình hình thu hút đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh cho các nhà đầu tư khi đến tìm hiểu đầu tư vào Hà Tĩnh

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của các sở, ban ngành, thường xuyên cập nhật các thông tin, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Cập nhật hình ảnh, nội dung, in ấn Tờ gấp Hà Tĩnh - Tiềm năng và cơ hội đầu tư; xây dựng mới Địa phim xúc tiến đầu tư của tỉnh; phối hợp với các tạp chí, báo, đài của Trung ương và địa phương để quảng bá về môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh của tỉnh.

- Tổ chức làm việc các tổ chức: với Đoàn cán bộ Bang Mecklenburg - Vorpommern (CHLB Đức); Phòng Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc (KCCI) tại Hà Nội; Tổng Hội thương gia Đài Loan tại Hà Nội, Phòng Xúc tiến đầu tư - Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư Phía Bắc, Tạp chí Nhà đầu tư để hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp, kêu gọi các dự án vào các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Hướng dẫn, phối hợp, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho một số doanh nghiệp, nhà đầu tư vào tìm hiểu, khảo sát đầu tư trên địa bàn tỉnh như: Tập đoàn

TH khảo sát đầu tư dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái, trải nghiệm tại Hồ Kẻ Gỗ; Công ty CP Bất động sản Việt - Nhật tìm hiểu, đề xuất đầu tư dự án Trung tâm thương mại, siêu thị Big C; Công ty CP Vận tải và Dịch vụ hàng hải Đông Long tìm hiểu đầu tư Dự án Tổ hợp cảng biển, nhà máy đóng tàu, khu dịch vụ Logistics Đông Long tại KKT Vũng Áng; Công ty TNHH MTV Thương mại sản xuất Thịnh Phú Phát Furniture khảo sát đầu tư Nhà máy may, sản xuất đồ gia dụng xuất khẩu; các công ty Công ty CP Đầu tư Vĩnh Nha Trang, Công ty CP Công nghệ tài nguyên năng lượng tìm hiểu đầu tư các dự án nhà máy điện mặt trời, điện gió trên địa bàn tỉnh, Công ty TNHH Lee&Man và Tập đoàn Hokuetsu Nhật Bản tìm hiểu đầu tư dự án Tổ hợp công nghiệp cảng nước sâu, khu logistic, nhà máy điện sinh khối, nhà máy điện sinh khối, nhà máy sản xuất giấy Tissue, sản xuất thiết bị phụ trợ; Công ty Điện khí Siemens (Cộng hòa Liên bang Đức) và Công ty Samsung C&T tìm hiểu và đề xuất đầu tư lĩnh vực điện khí; Đoàn nhà đầu tư Đài Loan tìm hiểu đầu tư các dự án dịch vụ hậu thép, thương mại dịch vụ, ngân hàng đầu tư tại KKT Vũng Áng; Công ty Silavon SSP GmbH - Cộng hòa Liên bang Đức và Công ty TNHH Đầu tư Thiên Niên Kỳ MIH tìm hiểu đầu tư Dự án Xây dựng nhà máy sản xuất thép không gỉ tại KKT Vũng Áng,...

- Tổ chức làm việc với Hội doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài để chuẩn bị thành lập Chi nhánh của Hội khu vực Bắc Miền Trung.

- Tham gia Đoàn công tác của Chính phủ tại các nước Cộng hòa Séc, Thủy Điện, Áo và ký kết Biên bản thỏa thuận Hợp tác đầu tư giữa HĐND tỉnh và Công ty Danvit Expres - Cộng hòa Séc về đầu tư Dự án Nhà máy điện gió tại Hà Tĩnh.

- Hướng dẫn, cung cấp tài liệu xúc tiến đầu tư cho các cơ quan của tỉnh, các nhà đầu tư để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư.

- Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Trong năm 2019 đã tổ chức 10 lớp đào tạo, tập huấn cho gần 1.000 lượt doanh nghiệp về các chủ đề thiết thực như: Tài chính, kế toán doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, quản trị doanh nghiệp, tiền lương và bảo hiểm doanh nghiệp; văn hóa doanh nghiệp...

- Xây dựng và giữ mối liên hệ chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có uy tín trong và ngoài nước để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ trong quảng bá, giới thiệu và xúc tiến đầu tư vào tỉnh như: Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, Cơ quan xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), Phòng Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc (KCCI), Cơ quan Xúc tiến đầu tư Singapore, VCCI, các Trung tâm Xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cục, vụ liên quan của Bộ Ngoại giao.

II. Những hạn chế và nguyên nhân

1. Hạn chế

- Công tác tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư mặc dù đã được quan tâm, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; chủ yếu mới tập trung vào công tác giới thiệu, quảng bá bằng hình ảnh, phim về tỉnh. Các hoạt động xúc tiến đầu tư đang thực hiện đơn lẻ, tính liên kết giữa các ngành, lĩnh vực chưa cao và việc chọn lọc trong các hoạt động xúc tiến đầu tư chưa thực sự hiệu quả.

- Công tác xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư cũng như chưa theo kịp tốc độ phát triển của khu vực. Việc công bố và cung cấp thông tin về các quy hoạch của tỉnh trên trang thông tin điện tử của tỉnh, các sở, ngành còn hạn chế.

- Thủ tục hành chính về đầu tư mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả nhưng chưa tương xứng với tốc độ thu hút đầu tư; chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong điều kiện hiện hội nhập.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh còn mỏng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm Xúc tiến đầu tư còn hạn chế, trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu;

- Cơ sở hạ tầng đã được quan tâm đầu tư nhưng còn thiếu liên kết, chưa thực sự đồng bộ.

2. Nguyên nhân.

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Thời gian qua kinh tế của tỉnh gặp nhiều khó khăn, sự cố môi trường, các đợt bão lũ thiên tai, sâu bệnh dịch hại... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh.

- Việc triển khai Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp vào thực tế còn lúng túng, vướng nhiều vấn đề mới; các bộ, ngành chưa hướng dẫn kịp thời trong các vấn đề, trường hợp cụ thể. Một số vấn đề, nội dung còn chòng chéo giữa các Luật khác nhau dẫn đến khó áp dụng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lập các quy hoạch (quy hoạch xây dựng; quy hoạch sử dụng đất, nông thôn mới...) thiếu liên kết, chưa thống nhất, chưa sát với thực tế gây khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu đầu tư. Việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng) chưa được thực hiện kịp thời.

- Người đứng đầu một số ngành, địa phương, đơn vị chưa tập trung cao, nhất là công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI; xem đây là nhiệm vụ của lãnh đạo tỉnh và của các cơ quan tham mưu kinh tế

tổng hợp; dẫn đến chưa chủ động, quyết liệt trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Công tác GPMB, giao đất vẫn còn gặp nhiều khó khăn, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện một số dự án.

- Cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu về trao đổi thông tin và xử lý thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác phối hợp trong thanh tra, kiểm tra giữa các ngành, các cấp chưa tốt dẫn đến có lúc doanh nghiệp phải làm việc với nhiều đoàn kiểm tra, nội dung trùng lặp.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác xúc tiến đầu tư phân bổ hàng năm thấp nên khó khăn trong việc tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, xây dựng các công cụ xúc tiến đầu tư có chất lượng, có tầm ảnh hưởng và sức lan tỏa rộng lớn

Phần thứ hai

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2020

I. Quan điểm, mục tiêu

1. Quan điểm

- Thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án có chất lượng, có giá trị gia tăng cao; sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ thông tin và công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp; phát triển kết cấu hạ tầng; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, các dự án công nghiệp cơ khí, chế tạo máy, năng lượng - điện, công nghiệp hỗ trợ sau thép, phát triển kết cấu hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và phát triển dịch vụ hiện đại,...trên cơ sở Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị và Chương trình Hành động số 2021/CTr-TU ngày 06/02/2020 của Tỉnh ủy.

- Tăng cường xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sản phẩm có tính cạnh tranh cao, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn xuyên quốc gia, từ đó xây dựng, phát triển hệ thống các ngành, doanh nghiệp phụ trợ; Thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư lớn chiến lược để tiếp tục tạo động lực lan tỏa, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Bên cạnh đó hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch.

- Đa dạng hóa huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng trở thành trung tâm công nghiệp chế biến, chế tạo dựa trên nền tảng cụm ngành công nghiệp luyện thép, công nghiệp hỗ trợ sau thép, cơ khí điện tử; Tập trung thu hút đầu tư các dự án lấp đầy các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư, chuyển từ chạy theo số lượng sang chọn lọc các dự án có chất lượng, công nghệ cao, thân thiện với môi trường

và phù hợp với định hướng tái cấu trúc nền kinh tế của tỉnh; Tăng cường các hoạt động XTĐT “tại chỗ”, hỗ trợ các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp chứng nhận đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh;

2. Mục tiêu

- Năm 2020, phấn đấu thu hút khoảng 180 dự án đầu tư với tổng mức đầu tư khoảng 3.000 triệu USD, trong đó vốn FDI khoảng 2.250 triệu USD; những dự án có khả năng quyết định chủ trương đầu tư, đăng ký đầu tư gồm: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II; Tổ hợp Sân golf, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và đô thị biển FLC Thiên Cầm, Dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí Đảo Xuân Giang 2; dự án Khu đô thị thương mại dịch vụ biệt thự sinh thái Nam Cầu Phủ của Tập đoàn T&T; Khu đô thị Hàm Nghi, Công viên trung tâm và khu đô thị Lam Hồng Garden Park City ...

- Tập trung kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược như: Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn T&T, Tập đoàn FLC, Tập đoàn TH; Tập đoàn Intersack - Hàn Quốc...

- Kêu gọi, thu hút đầu tư hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khu đô thị của thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh.

- Tiếp tục kêu gọi các dự án đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, cụ thể:

+ Về nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, ưu tiên nguồn lực và các cơ chế, chính sách để sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hiện đại theo chuỗi khép kín từ sản xuất đến bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm;

+ Về công nghiệp: Ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp sau thép, khuyến khích phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu; tạo ra các sản phẩm có thương hiệu và sức cạnh tranh trên thị trường khu vực;

+ Phát triển du lịch, văn hóa: Phát huy lợi thế trong phát triển du lịch đặc sắc và đa dạng nổi tiếng của tỉnh như: khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, khu di tích Ngã Ba Đồng Lộc, Khu du lịch biển Thiên Cầm...

II. Chương trình Xúc tiến đầu tư

1. Nghiên cứu thị trường, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- Nghiên cứu, tìm kiếm thị trường đầu ra, kêu gọi các doanh nghiệp nhằm liên kết sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh và tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với các đối tác trong và ngoài nước.

- Thông qua các nhà đầu tư đã đầu tư tại Hà Tĩnh, tiếp tục kêu gọi các nhà đầu tư tiềm năng tại vùng lãnh thổ Đài Loan, các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức,... vào đầu tư các dự án công nghiệp hỗ trợ, ưu tiên các dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Tăng cường làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn của Việt Nam để giới thiệu, quảng

bá tiềm năng, lợi thế về thu hút đầu tư, sản phẩm chủ lực, kêu gọi thu hút đầu tư vào Hà Tĩnh và tìm đầu ra cho các sản phẩm của tỉnh.

- Tiếp tục khâu nối, đôn đốc triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác giữa các doanh nghiệp Hà Tĩnh đã ký với các doanh nghiệp của Lào, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Đức...

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Hệ thống hóa, số hóa các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách, thủ tục đầu tư, môi trường, đất đai, xây dựng,... Điều tra, rà soát, tổng hợp diện tích đất chưa được lập đây tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp để giới thiệu cho các nhà đầu tư phù hợp với quy hoạch đã được duyệt.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các dự án đầu tư trên địa bàn, từ đó nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các dự án để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Vận hành có hiệu quả trang thông tin điện tử về pháp luật, chính sách thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng cơ hội đầu tư.

- Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp; điều hành quản trị tốt diễn đàn “Doanh nghiệp hỏi - Cơ quan Nhà nước trả lời”; tổng hợp những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị đề xuất, những câu hỏi của doanh nghiệp báo cáo, tham mưu UBND tỉnh giao các sở, ngành, địa phương giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện dự án.

3. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, căn cứ vào tình hình thu hút đầu tư trong thời gian qua, định hướng chiến lược thu hút đầu tư trong thời gian tới, xây dựng và công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư năm 2020

- Công bố rộng rãi các quy hoạch đã được phê duyệt đến các nhà đầu tư thông qua các hội nghị XTĐT, các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, trang web các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các công ty, nhà đầu tư để mời gọi đầu tư, kết nối đầu tư với các tổ chức trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch,....

- Hướng dẫn các địa phương (cấp huyện) xây dựng danh mục xúc tiến đầu tư phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, tiềm năng - thế mạnh và định hướng quy hoạch phát triển của từng địa phương trong tỉnh.

- Tăng cường việc công bố Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên các tài liệu, ấn phẩm xúc tiến đầu tư, trên Trang thông tin điện tử của tỉnh và sở, ngành liên quan.

4. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa thông tin các bộ tài liệu xúc tiến đầu tư đã phát hành gồm: Kẹp tài liệu, tờ gấp, đĩa DVD, Dự án tóm tắt các dự án kêu gọi đầu tư (project profile) bằng các ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh và các ngôn ngữ khác phù hợp.

- Tích cực tham gia trưng bày các ấn phẩm, tài liệu quảng bá và xúc tiến đầu tư các dự án trên địa bàn tại các Hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong và ngoài tỉnh, trong và ngoài nước.

5. Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư

- Tổ chức Hội nghị công bố Quyết định điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020; quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 kết hợp với Xúc tiến đầu tư sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Thường xuyên cập nhật hình ảnh, số liệu về tỉnh Hà Tĩnh phục vụ xây dựng, cập nhật vào tài liệu giới thiệu, quảng bá về môi trường, tiềm năng, cơ hội đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh; Thu thập, tổng hợp danh mục các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh của tỉnh để tuyên truyền đến các nhà đầu tư biết khi đến tìm hiểu đầu tư vào Hà Tĩnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư thông qua các hội nghị, hội thảo, hội chợ, diễn đàn, tọa đàm, các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Tham gia các Đoàn xúc tiến đầu tư do Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Làm việc, phối hợp chặt chẽ với Đại sứ quán các nước, các tổ chức và cơ quan quốc tế, Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài... tại Việt Nam để giới thiệu quảng bá và xúc tiến đầu tư đến với các nhà đầu tư nước ngoài. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các Biên bản ghi nhớ hợp tác đã ký kết với Cộng hòa liên bang Đức, Thái Lan, Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản, ... Tham dự các tọa đàm tăng cường hợp tác và kết nối doanh nghiệp do Bộ Ngoại giao phối hợp các Đại sứ quán, Tổng lãnh sự các nước tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

6. Đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư được tham gia các lớp bồi dưỡng về hội nhập kinh tế - quốc tế; tình hình kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, tình hình thu hút đầu tư, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quốc gia, cơ chế, chính sách,... do Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến đầu tư các tỉnh phía Bắc tổ chức.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư về kỹ năng XTĐT, tư vấn lập dự án, quản trị mạng và thuyết trình, thông tin đối ngoại và hội nhập quốc tế; các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ và phiên - biên dịch chuyên ngành xúc tiến đầu tư và lập, triển khai dự án.

- Thay đổi tác phong, lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ làm công tác xúc tiến đầu tư và Trung tâm hành chính công của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến và tư vấn đầu tư..

7. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

- Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, tình hình đầu tư; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cơ chế, chính sách, tiềm năng, thị trường, xu hướng và các đối tác cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư khi có yêu cầu.

- Tổ chức rà soát, đánh giá định kỳ công tác xúc tiến đầu tư; chủ trọng đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư đang nghiên cứu, đầu tư và kinh doanh trên địa bàn. Tăng cường cơ chế đối thoại, đổi mới, mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của Nhà đầu tư. Kiên quyết thu hồi, chấm dứt hoạt động dự án không hiệu quả, các dự án vi phạm quy định của Luật đầu tư và các quy định liên quan khác; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khác vào tiếp cận và đầu tư.

- Tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp là các nhà đầu tư đang triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh; Kết nối Doanh nghiệp với các Ngân hàng thương mại Tổng hợp và chuyển các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, kiến nghị, vướng mắc của các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Phối hợp với các Bộ, ngành TW thành lập các tổ công tác để hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình: Xúc tiến đầu tư, cấp quyết định chủ trương đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hỗ trợ các dự án đầu tư trong trường hợp cần thiết, đặc biệt đối với các dự án có quy mô lớn, nội dung phức tạp.

- Hỗ trợ các nhà đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp đã hoàn thành các hạng mục hạ tầng, dịch vụ.

8. Hợp tác về xúc tiến đầu tư

- Các hoạt động xúc tiến đầu tư phải được tổ chức một cách thực chất, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và mang tính liên kết vùng, lồng ghép với các hoạt động xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch.

- Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Cục Xúc tiến thương mại, Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương; Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, các Hiệp hội và các tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài để thực hiện các Chương trình, hội nghị xúc tiến đầu tư, quảng bá, kêu gọi đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh.

- Liên kết với các địa phương trong khu vực để xúc tiến, quảng bá và thu hút đầu tư. Đăng ký tham gia các Đoàn công tác của Chính phủ, các Bộ Kế hoạch & ĐT, Ngoại giao, Công thương,... để dự các Hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, thương mại trong và ngoài nước.

- Tích cực làm việc với các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam, các nhà tài trợ lớn như: Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW), Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), KOTRA, JETRO, KCCI, Phòng thương mại và công nghiệp Đức (DIHK), Phòng Thương mại Hoa Kỳ (Amcham); Văn phòng kinh tế - văn hóa Đài Bắc ... để xúc tiến, thu hút đầu tư.

III. Giải pháp thực hiện

1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, sản xuất, kinh doanh

- Thường xuyên tổ chức rà soát những cơ chế, chính sách đã ban hành, kịp thời bổ sung, sửa đổi những chính sách không còn phù hợp; bãi bỏ những quy định cản trở đến việc thu hút đầu tư, sử dụng các nguồn lực để đầu tư. Bên cạnh đó, nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư mới đủ sức hấp dẫn, có tính cạnh tranh, mang tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành cũng như điều kiện thực tế của tỉnh nhằm thu hút các dự án đóng góp lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu của các công ty xuyên quốc gia.

- Các cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu tổ chức thực hiện chính sách cần nhận thức đầy đủ, đúng đắn các nội dung của chính sách và nắm rõ các quy định, quy trình thực hiện chính sách để hướng dẫn cho các nhà đầu tư đầy đủ, kịp thời.

- Cần bố trí đảm bảo nguồn kinh phí cho thực thi chính sách. Nguồn kinh phí cần sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả; cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra chặt chẽ và đánh giá hiệu quả việc sử dụng kinh phí.

2. Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ, từng bước hiện đại

- Tập trung thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các công trình giao thông huyết mạch có vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp và đô thị của tỉnh; đồng thời kết nối với hệ thống giao thông của quốc gia (Đường bộ cao tốc Bắc Nam đoạn qua tỉnh Hà Tĩnh, đường sắt tốc độ cao Bắc Nam; đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng, Đường sắt Vũng Áng - Tân Ấp - Mộ Giạ...).

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện các công trình hạ tầng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Các cầu cảng thuộc Cảng Vũng Áng, cảng Sơn Dương; cảng Xuân Hải, cảng Cửa Sót; hạ tầng nông

ng nghiệp, nông thôn; hạ tầng chợ, trung tâm thương mại; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh,...

- Triển khai đầu tư các công trình thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải tại các huyện, thành phố, thị xã, các công trình cấp thoát nước phục vụ các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

3. Tập trung giải phóng mặt bằng, giải quyết những khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư; kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư chậm tiến độ

- Tập trung, chú trọng đến công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo bàn giao mặt bằng sạch, đúng tiến độ cho các nhà đầu tư, tạo sự tin cậy đối với các nhà đầu tư khi triển khai dự án trên địa bàn.

- Làm tốt công tác xúc tiến đầu tư lại chỗ đối với các Doanh nghiệp đã và đang triển khai dự án sau khi được cấp phép đầu tư; thường xuyên liên hệ, làm việc với các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện dự án. Thực hiện tốt nhiệm vụ đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư để hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với các doanh nghiệp trong toàn tỉnh 01-02 lần/năm; tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với các doanh nghiệp trong các KKT, KCN đặc biệt là KKT Vũng Áng ít nhất 02 lần/năm.

- Quan tâm đặc biệt đến các dự án trọng điểm, có vai trò then chốt đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và góp phần tích cực trong công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào tỉnh như: Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, 2, 3, Dự án xây dựng cầu cảng số 3, 4, 5, 6 cảng Vũng Áng,...

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng không triển khai thực hiện hoặc triển khai chậm tiến độ, triển khai không đúng quy hoạch được duyệt... nhằm xử lý những vướng mắc, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư, các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ; kiên quyết thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án của các dự án không thực hiện hoặc chậm tiến độ, hoặc sai quy định... tạo sự công bằng giữa các nhà đầu tư.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Rà soát, tạo điều kiện để phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện; phấn đấu đưa 100% các thủ tục hành chính có liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp vào giao dịch tại Trung tâm Hành chính công.

- Công khai minh bạch các thủ tục hành chính, trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, phí, lệ phí, điều kiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Hành chính công tỉnh, trên

công thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cấp, các ngành và các hình thức công khai khác.

- Thực hiện nghiêm túc Cơ chế một cửa liên thông về đăng ký đầu tư, quy hoạch, đất đai, cấp phép xây dựng.

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, loại bỏ những thủ tục cản trở việc đầu tư, cản trở hoạt động của doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân, doanh nghiệp và thu hút các nhà đầu tư;

- Tăng cường xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Triển khai thực hiện bộ chỉ số mới về đánh giá CCHC, Dự án tác động CCHC vào các địa phương. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, điều hành trong các cơ quan quản lý nhà nước.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng hành chính, tính chuyên nghiệp cho đội ngũ CBCC gắn với thực hiện chính sách thu hút nhân tài; hoàn thành đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ.

5. Huy động đa dạng các nguồn lực cho công tác Xúc tiến đầu tư

- Sử dụng có hiệu quả kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh phục vụ công tác xúc tiến đầu tư.

- Lòng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh vào các chương trình xúc tiến đầu tư của các bộ, ban, ngành Trung ương. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ các tổ chức xúc tiến đầu tư, thương mại, các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài đóng tại Việt Nam như: KCCI, KOTRA, JETRO, EUROCHAM,...

- Khuyến khích, huy động nguồn kinh phí từ các doanh nghiệp và các tổ chức tham gia vào các hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Kết hợp nguồn vốn ngân sách với đóng góp của doanh nghiệp để tổ chức xúc tiến đầu tư ở nước ngoài.

6. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 2021/CTr/TU ngày 06/02/2020 của Tỉnh ủy.

Các sở, ban, ngành, địa phương bám sát các mục tiêu, giải pháp và nhiệm vụ cụ thể được giao, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Chương trình số 20/CTr-UBND ngày 20/01/2020 về triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư) theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo định kỳ; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư.

3. Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư chủ động phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc và phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài, các Trung tâm Xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Chương trình này đảm bảo có hiệu quả.

Phần thứ 4

CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO

Phụ lục 1. Biểu Các hoạt động Xúc tiến đầu tư năm 2020 (*Theo mẫu thống kê quy định tại Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ*)

Phụ lục 2. Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư năm 2020 và các năm tiếp theo.

Phụ lục 3. Danh mục các dự án trọng điểm đang đàm phán, xúc tiến đầu tư trên địa bàn.

Phụ lục 4. Danh mục các chính sách, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh Hà Tĩnh ./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư TT Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm HTPTDN và XTĐT tỉnh;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tiến Hưng

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ NĂM 2020
VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

(kèm theo Chương trình số 78/CTr-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Vốn dự kiến (triệu USD)	Địa điểm	Hình thức Hợp tác đầu tư
I	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật			
1	Xây dựng cảng tổng hợp, container cho tàu đến 20 vạn DWT tại Cảng Sơn Dương	800	KKT Vũng Áng	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
2	Xây dựng các cầu cảng tại Cảng Vũng Áng	350	KKT Vũng Áng	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
3	Xây dựng khu hậu cảng Cảng Sơn Dương	300	KKT Vũng Áng	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
4	Khu Dịch vụ Logistics cảng Vũng Áng	300	KKT Vũng Áng	100% vốn đầu tư trong nước hoặc liên doanh
5	Xây dựng hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	500	KKT, KCN, CCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
6	Xây dựng tuyến đường sắt đầu nối KKT Vũng Áng với tuyến đường sắt Quốc gia	200	KKT Vũng Áng	100% vốn của Nhà đầu tư trong nước hoặc liên doanh
7	Xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài	18	Huyện Thạch Hà, TP Hà Tĩnh	100% vốn của Nhà đầu tư trong nước
8	Xây dựng cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá	80	Các huyện ven biển	100% vốn của Nhà đầu tư trong nước
II	Lĩnh vực công nghiệp			
9	Các dự án sản xuất sản phẩm từ thép	500	KKT, KCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh

10	Sản xuất động cơ, đóng mới và sửa chữa tàu biển, sản xuất container	200	KKT Vũng Áng	Liên doanh giữa Nhà đầu tư trong nước với Nhà đầu tư nước ngoài
11	Sản xuất phụ tùng ô tô	100	KKT, KCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
12	Các nhà máy sản xuất và lắp ráp ô tô	200	KKT, KCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
13	Sản xuất máy móc thiết bị phục vụ nông nghiệp	50	KKT, KCN	100% vốn đầu tư trong nước; vốn nước ngoài hoặc liên doanh
14	Sản xuất các thiết bị y tế	20	KKT, KCN	100% vốn của Nhà đầu tư
15	Sản xuất các sản phẩm gia dụng và linh kiện điện tử	50	KKT, KCN	100% vốn của Nhà đầu tư
16	Các dự án điện khí tại Khu kinh tế Vũng Áng	2000	KKT Vũng Áng	100% vốn của Nhà đầu tư
17	Dự án sản xuất sắt, lớp ô tô	20	KKT Vũng Áng	100% vốn của Nhà đầu tư
18	Dự án Trung tâm khí hóa lỏng	1000	KKT Vũng Áng	100% vốn của Nhà đầu tư
III	Lĩnh vực Đô thị, du lịch, dịch vụ			
16	Các khu đô thị tại thành phố Hà Tĩnh, các thị xã: Kỳ Anh, Hồng Lĩnh.	500	Tp Hà Tĩnh; Thị xã Kỳ Anh, Hồng Lĩnh.	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
17	Khu du lịch sinh thái Hồ Kẽ Gõ	100	Cẩm Xuyên	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
18	Khu du lịch sinh thái Thác Vũ Môn	100	Hương Khê	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
19	Khu du lịch sinh thái vườn quốc gia Vũ Quang, hồ Ngàn trươi Cẩm Trang	100	Vũ Quang	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
20	Khu du lịch Nước Sốt Sơn Kim	100	Hương Sơn	100% vốn đầu

				tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
21	Khu du lịch biển Lộc Hà	50	Lộc Hà	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
22	Khu du lịch dịch vụ biển Thạch Văn – Thạch Trị	50	Thạch Hà	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
23	Khu du lịch Chân Tiên	100	Lộc Hà	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
24	Khu du lịch Xuân Thành	500	Nghi Xuân	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
25	Khu du lịch Kỳ Ninh	400	KKT Vũng Áng	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
26	Xây dựng các trung tâm thương mại, chợ đầu mối	300	Các huyện, thị xã, thành phố	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
27	Khu Công nghệ thông tin tập trung Hà Tĩnh	60	Thành phố Hà Tĩnh	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
IV	Lĩnh vực nông nghiệp			
28	Sản xuất giống, nuôi trồng và chế biến thủy sản chất lượng cao	45	Các huyện ven biển	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
29	Sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao và chế biến nông sản.	25	Can Lộc, Đức Thọ, Cẩm Xuyên, KCN, CCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
30	Chế biến sản phẩm từ rau, củ, quả	25	Can Lộc, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Hương Khê	100% vốn đầu tư trong nước
32	Nuôi hươu và chế biến nhung hươu	15	Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang	100% vốn đầu tư trong nước

33	Phát triển bưởi Phúc Trạch, cam bù Hương Sơn và các loại cây ăn quả khác	20	Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang	100% vốn đầu tư trong nước
34	Chế biến tinh dầu trầm, gió trầm	3	Hương Khê, Vũ Quang, Hương Sơn	100% vốn đầu tư trong nước
35	Phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	100	Các huyện	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
36	Nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất theo hướng an toàn sinh học	20	Nghi Xuân, Lộc Hà	100% vốn đầu tư trong nước
37	Sản xuất cây giống Lâm nghiệp công nghệ cao	20	Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang	100% vốn đầu tư trong nước
V	Các lĩnh vực khác			
38	Dự án Nhà máy sản xuất điện từ năng lượng xanh, thân thiện môi trường như: điện từ rác thải, điện gió, điện mặt trời, điện khí sinh học.	200	Các huyện	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
39	Sản xuất nguyên liệu dược, dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP	20	Các huyện	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh
40	Đào tạo và xuất khẩu lao động	100	Thành phố, Thị xã	100% vốn đầu tư trong nước
41	Các dự án cấp nước sinh hoạt; xử lý nước thải, rác thải công nghiệp	200	Các địa phương; Các KKT, KCN, CCN	100% vốn đầu tư trong nước, vốn nước ngoài hoặc liên doanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Phụ lục 3
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ĐANG ĐÀM PHÁN, XÚC TIẾN ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Chương trình số 78/CTr-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện	Vốn đầu tư (triệu USD)	Ghi chú
1	Dự án Quần thể sân Golf, trung tâm hội nghị, khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp.	Tập đoàn FLC	Thị trấn Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên	221	
2	Khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí vùng ven sông Lam xã Xuân Giang	Tập đoàn T&T	Xã Xuân Giang, Nghi Xuân	2.302	
3	Xây dựng Công viên Trung tâm và Khu đô thị Garden Park City	Công ty cổ phần Crystal Bay	Thành phố Hà Tĩnh	220	
4	Khu đô thị Hàm Nghi	Tập đoàn Vingroup	Thành phố Hà Tĩnh	200	
5	Dự án Xây dựng nhà máy sản xuất thép không gỉ	Công ty Silavon SSP GmbH - Cộng hoà Liên bang Đức	KKT Vũng Áng	1.000	
6	Tổ hợp công nghiệp cảng nước sâu, khu logistic, nhà máy điện sinh khối, nhà máy điện sinh khối, nhà máy sản xuất giấy Tissue, sản xuất thiết bị phụ trợ	Công ty TNHH Lee&Man và Tập đoàn Hokuetsu Nhật Bản	KKT Vũng Áng	3.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Phụ lục 4

Danh mục các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh đang có hiệu lực của tỉnh Hà Tĩnh

(Ban hành kèm theo Chương trình số 78 /CTr-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh)

STT	Văn bản số, ngày	Cơ quan ban hành	Nội dung
I	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN		
1	Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018	HĐND tỉnh	Một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị Hà Tĩnh đến năm 2019-2020
II	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP - XÂY DỰNG		
2	Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018	HĐND tỉnh	Một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo
III	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI - DU LỊCH		
4	Quyết định 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014	UBND tỉnh	Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
5	Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	UBND tỉnh	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh
6	Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017	HĐND tỉnh	Quy định một số chính sách phát triển Du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo
7	Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 16/7/2018	UBND tỉnh	Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách phát triển Du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo
IV	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG		
8	Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017	HĐND tỉnh	Về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018-2020
9	Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 21/9/2018	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt kế hoạch hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ môi trường năm 2018

V LĨNH VỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ			
10	Quyết định 1453/QĐ-UBND ngày 22/5/2013	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt Đề án phát triển nấm ăn và nấm dược liệu tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020
11	Quyết định 1175/QĐ-UBND ngày 28/4/2014	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt Đề án ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh giai đoạn 2014 - 2016, định hướng đến năm 2020
12	Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015	HĐND tỉnh	Về việc thông qua đề án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2015 - 2020
13	Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 18/8/2015	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2015-2020
14	Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016	HĐND tỉnh	Về phát triển thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo
15	Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017	HĐND tỉnh	Về phát triển công nghệ sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo
16	Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018	HĐND tỉnh	Một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo
VI LĨNH VỰC VĂN HÓA - GIÁO DỤC - Y TẾ			
17	Nghị quyết số 144/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015	HĐND tỉnh	Về một số cơ chế, chính sách đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
18	Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015	UBND tỉnh	Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
VII LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ			
19	Nghị quyết số 65/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017	HĐND tỉnh	Ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020
20	Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018	HĐND tỉnh	Quy định một số chính sách hỗ trợ thành lập mới hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
21	Quyết định 16/2007/QĐ-UBND ngày 27/4/2007	UBND tỉnh	Về việc quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào khu kinh tế Vũng Áng và các Khu công nghiệp của tỉnh Hà Tĩnh
22	Quyết định số 26/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008	UBND tỉnh	Ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo tỉnh Hà Tĩnh

23	Nghị quyết số 71/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013	HĐND tỉnh	Về việc Ban hành một số cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào Khu Công nghệ thông tin tập trung tỉnh Hà Tĩnh
VIII	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG		
24	Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 12/02/2015	UBND tỉnh	Về việc thành lập Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Hà Tĩnh
25	Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 01/2/2016	UBND tỉnh	Ban hành Quy định về việc hỗ trợ lãi suất cho các khách hàng vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển tỉnh để đầu tư các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội ưu tiên phát triển theo nghị quyết của HĐND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH